

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 04/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Mây;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoi và bà Nguyễn Thị Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn K**, sinh năm 1955, tên gọi khác: Không

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Tiền án, Tiền sự: Không.

Con ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị B đều đã chết; có vợ Hồ Thị L đã ly hôn; vợ hiện đang sống cùng Dương Thị T, sinh năm 1959 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất sinh năm 1992; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/9/2022 đến ngày 04/10/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương - Có mặt .

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

+ Anh Trương Vĩnh T, sinh năm 1981 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

+ Ông Tạ Văn L, sinh năm 1973 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã Đ, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Dương Đình N, sinh năm 1980 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm R, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

+ Ông Ngô Văn P, sinh năm 1974 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- + Ông Đặng Văn Đ, sinh năm 1977 - Vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm B, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- + Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1957 - Vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- + Ông Đặng Văn C, sinh năm 1979 - Vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm T, xã Đào Xá, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- + Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 - Vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm T, xã Đào Xá, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- + Bà Dương Thị T, sinh năm 1959 - Vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- + Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1991 - Vắng mặt
Nơi cư trú: Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/9/2022, Hoàng Văn K ngồi ở quầy bán tạp hóa ở trước cửa nhà thuộc Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì có Nguyễn Văn T và Dương Đình N đi vào hỏi mua số lô, số đề. Do Khiêm bán số lô, số đề nên đã đồng ý.

Tuyển vào mua trước, Tuyển mua của Khiêm các số đề: 34, 56, 78, 90, 70 mỗi số 100.000 đồng = 500.000 đồng; Các số lô 56; 65 mỗi số 50 điểm = 2.300.000 đồng; lô 78 = 30 điểm = 690.000 đồng. Khiêm sử dụng bút mực đen ghi các số lô, số đề Tuyển mua vào một mảnh bìa giấy cây thuốc lá Thăng Long và ghi các số lô, số đề này vào một mảnh giấy bìa nhỏ trả cho Tuyển để sau làm căn cứ trả thưởng nếu Tuyển trúng thưởng. Tổng số tiền lô và đề Tuyển mua của Khiêm là 3.490.000 đồng (ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng), Tuyển đã trả đủ tiền cho Khiêm.

Sau đó, Nghiệp mua các số lô gồm: 89, 98 mỗi số 25 điểm = 1.150.000 đồng; lô 67 = 20 điểm = 460.000 đồng; 46 = 10 điểm = 230.000 đồng. Khiêm ghi các số lô, số đề Toàn mua vào bảng tổng hợp lô đề và ghi các số lô, số đề này vào một mảnh giấy bìa nhỏ trả Nghiệp để sau làm căn cứ trả thưởng nếu Nghiệp trúng. Tổng số tiền Nghiệp mua số lô của Khiêm là 1.840.000 đồng (một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng), Nghiệp cầm cấp đề ở tay và đếm tiền trả cho Khiêm thì Công an huyện P vào bắt quả tang. Tổ công tác đã tạm giữ, thu giữ các đồ vật, tài liệu như nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn K khai nhận hành vi như nêu trên. Ngoài ra, Khiêm còn khai nhận cùng ngày 28/9/2022 đã bán số lô, số đề cho những người sau: Khoảng 08 giờ, Ngô Văn P đến nhà Khiêm ăn sáng và mua của Khiêm các số đề tổng là 170.000 đồng, Phảng đã trả đủ tiền;

Nguyễn Văn T (hay gọi là Bé) đến nhà Khiêm ăn sáng và mua của Khiêm các số đề tổng là 225.000 đồng, Trường trả cho Khiêm 205.000 đồng, còn nợ 20.000 đồng;

Một người đàn ông tên Cấn khoảng 35 tuổi nhà ở xã Đào Xá, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến nhà Khiêm mua số lô, số đề với tổng tiền là 145.000 đồng, Cấn đã trả đủ tiền.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, một người tên Tài khoảng 50 tuổi nhà ở xã Đ, thành phố Thái Nguyên đến nhà Khiêm và mua của Khiêm các số đề, số lô của Khiêm với tổng tiền là 360.000 đồng, Tài trả đủ tiền;

Một người đàn ông tên Mười khoảng 45 tuổi nhà ở xã Đ, thành phố Thái Nguyên đến mua của Khiêm các số đề của Khiêm với tổng tiền là 1.580.000 đồng, Mười đã trả đủ tiền.

Khoảng 10 giờ, một người đàn ông tên Bi khoảng 55 tuổi nhà ở xã Đào Xá, huyện P đến nhà Khiêm mua các số đề của Khiêm với tổng tiền là 61.000 đồng, Bi trả đủ tiền.

Khoảng 13 giờ, một người tên Hướng khoảng 30 tuổi nhà ở khu vực xã B, huyện P đến nhà Khiêm mua các số lô, số đề của Khiêm với tổng tiền là 810.000 đồng, Hướng trả cho Khiêm là 510.000 đồng, còn nợ 300.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 30 phút, Nguyễn Văn V đến nhà Khiêm mua các số lô của Khiêm với tổng tiền là 230.000 đồng, đã trả đủ tiền.

Khoảng 17 giờ, Tạ Văn L gọi điện thoại mua của Khiêm các số đề của Khiêm với tổng tiền là 120.000 đồng, Lục chưa trả tiền; Đặng Văn Đ gọi điện thoại mua của Khiêm các số đề của Khiêm với tổng tiền là 110.000 đồng, Đông chưa trả tiền.

Khoảng 17 giờ 30 phút, Trương Vĩnh T gọi điện thoại mua của Khiêm các số lô của Khiêm với tổng tiền là 405.000 đồng, Tường chưa trả tiền.

Tổng số tiền Khiêm khai nhận bán các số lô, số đề ngày 28/9/2022 cho những người trên bao gồm cả Nguyễn Văn T và Dương Đình N tổng cộng là 9.546.000 đồng. Về cách thức bán số lô, số đề, Khiêm khai nhận: người mua số lô, số đề tự chọn số lô, số đề muốn mua, một điểm lô ứng với số tiền 23.000 đồng, sau khi có kết quả xổ số miền Bắc đối chiếu với số đề thì so với hai số cuối của giải đặc biệt. Nếu trùng với nhau thì nhận 80 lần số tiền mua số đề. Đối với số lô thì so số lô với hai số cuối của tất cả các giải, nếu trùng nhau thì trúng thưởng một điểm lô trả thưởng là 80.000 đồng .

Tiến hành triệu tập để làm việc đối với Tạ Văn L, Trương Vĩnh T, Nguyễn Văn T, Ngô Văn P, Đặng Văn Đ, Nguyễn Văn V và Đặng Văn C. Tại Cơ quan điều tra, Lục, Tường, Trường, Phảng, Đông, Vung và Cần đã khai nhận rõ hành vi mua số lô, số đề của Hoàng Văn K như nêu trên, lời khai phù hợp với lời khai của Khiêm cùng tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ .

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ xác định số tiền Hoàng Văn K bán các số lô, số đề ngày 28/9/2022 như sau: Nguyễn Văn T số tiền 3.490.000 đồng; Dương Đình N số tiền 1.840.000 đồng; Ngô Văn P số tiền 170.000 đồng; Nguyễn Văn T số tiền 225.000 đồng; Nguyễn Văn V số tiền 230.000 đồng; Tạ Văn L số tiền 120.000 đồng; Trương Vĩnh T số tiền 405.000 đồng; Đặng Văn Đ số tiền 110.000 đồng; Đặng Văn C số tiền 145.000 đồng. Tổng cộng 6.735.000 đồng (sáu triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng).

Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án gồm: 01 bì thư được niêm phong ký hiệu G bên trong có 01 mảnh bìa, kích thước (29,5x28)cm ghi nhiều chữ và số bằng mực đen; 01 bì thư được niêm phong ký hiệu M bên trong có 01 mảnh bìa, kích thước (9,5x5)cm ghi nhiều chữ và số bằng mực đen; 01 bì thư được niêm

phong ký hiệu L bên trong có 01 mảnh bìa, kích thước (15x4)cm ghi nhiều chữ và số bằng mực đen; 01 bì thư được niêm phong ký hiệu K bên trong có 06 mảnh bìa, được cắt ra từ vỏ bìa giấy của cây đựng bao thuốc lá Thăng Long; 01 bì thư được niêm phong ký hiệu B bên trong có 01 bút bi, vỏ màu trắng đen, không có nắp đã qua sử dụng, trên thân bút có in chữ “HOA VIỆT”; 01 bì thư được niêm phong ký hiệu K2 bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M31 màu xanh đã qua sử dụng; 01 bì thư được niêm phong ký hiệu L2 bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng đã qua sử dụng; 01 bì thư được niêm phong ký hiệu T2 bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1714 màu đen đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P theo quy định. Đối với số tiền 15.622.000 đồng Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản tạm gửi tại Kho bạc huyện P chờ xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 12/CT-VKSPB ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Khiêm khai: Ngày 28/9/2022 tại quán bán hàng của gia đình thuộc Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn K đã có hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn T số tiền 3.490.000 đồng; Dương Đình N số tiền 1.840.000 đồng; Ngô Văn P số tiền 170.000 đồng; Nguyễn Văn T số tiền 225.000 đồng; Nguyễn Văn V số tiền 230.000 đồng; Tạ Văn L số tiền 120.000 đồng; Trương Vĩnh T số tiền 405.000 đồng; Đặng Văn Đ số tiền 110.000 đồng; Đặng Văn C số tiền 145.000 đồng, tổng cộng số tiền là 6.735.000 đồng (sáu triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng) nhằm kiếm lời, khi Khiêm đang bán số lô số đề cho Nguyễn Văn T và Dương Đình N thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, tại Cơ quan điều tra Hoàng Văn K cũng khai nhận đã bán số lô số đề cho người tên Bi, Tài, Hường và Mười thu về số tiền tổng là 2.811.000 đồng nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể của những người này. Tổng cộng số tiền Khiêm bán số lô số đề là 9.546.000 đồng.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P trình bày luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Hoàng Văn K từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về hình phạt bổ sung: phạt tiền bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- *Tịch thu sung quỹ Nhà nước*: Số tiền bị cáo Khiêm thu được từ bán số lô số đề là 9.546.000 đồng (Chín triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung M31 màu xanh máy cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng máy cũ đã qua sử dụng của Tạ Văn L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1714 màu đen máy cũ đã qua sử dụng của Trương Vĩnh T.

- *Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm có*: 01 mảnh bìa, kích thước 29,5 x 28 cm ghi nhiều chữ số và số bằng mực đen; 01 mảnh bìa,

kích thước 9,5 x 5 cm ghi nhiều chữ số và số bằng mực đen; 01 mảnh bìa, kích thước 15 x 4 cm ghi nhiều chữ số và số bằng mực đen; 06 mảnh bìa được cắt ra từ vỏ bìa giấy của cây đựng bao thuốc lá Thăng Long; 01 bút bi, vỏ màu trắng đen, không có nắp đã qua sử dụng, trên thân bút có in chữ “HOAVIỆT”.

- Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 6.076.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn K.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Ngày 28/9/2022 tại quán bán hàng của gia đình thuộc Xóm V, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn K đã có hành vi bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn T số tiền 3.490.000 đồng; Dương Đình N số tiền 1.840.000 đồng; Ngô Văn P số tiền 170.000 đồng; Nguyễn Văn T số tiền 225.000 đồng; Nguyễn Văn V số tiền 230.000 đồng; Tạ Văn L số tiền 120.000 đồng; Trương Vĩnh T số tiền 405.000 đồng; Đặng Văn Đ số tiền 110.000 đồng; Đặng Văn C số tiền 145.000 đồng, tổng cộng số tiền là 6.735.000 đồng (sáu triệu bảy trăm ba mươi lăm nghìn đồng) nhằm kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và vật chứng thu giữ được. Như vậy, ý thức hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. ...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

{3}. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng gây mất trật tự trị an ở địa phương, đây là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Xét cần có mức án tương xứng đối với bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

{4}. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo xuất thân từ gia đình lương thiện, tuổi đã cao do hám lợi nên đã vi phạm pháp luật và bị truy tố xét xử tại phiên tòa hôm nay. Tại phiên tòa bị cáo khai báo rất thành khẩn thực sự ăn năn hối cải về việc làm của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không phải chịu tình tiết tăng nặng nào và được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tính chất vụ án thấy rằng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội giản đơn, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, bị cáo người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Từ các phân tích trên thấy có căn cứ chấp nhận lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi phạm tội của bị cáo nhằm mục đích thu lợi bất chính, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5]. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Văn K, bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2023 cho đến khi bị cáo đi chấp hành án. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra thu giữ số tiền 9.546.000đ (Chín triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung M31 màu xanh máy cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng máy cũ đã qua sử dụng của Tạ Văn L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1714 màu đen máy cũ đã qua sử dụng của Trương Vĩnh T, xét đây là tiền và công cụ phạm pháp cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, còn thu giữ 01 mảnh bìa, kích thước 29,5 x 28 cm ghi nhiều chữ số và số bằng mực đen; 01 mảnh bìa, kích thước 9,5 x 5 cm ghi nhiều chữ số và số bằng mực đen; 01 mảnh bìa, kích thước 15 x 4 cm ghi nhiều chữ số và số bằng mực đen; 06 mảnh bìa được cắt ra từ vỏ bìa giấy của cây đựng bao thuốc lá Thăng Long; 01 bút bi, vỏ màu trắng đen, không có nắp đã qua sử dụng, trên thân bút có in chữ “HOAVIỆT”, xét đây là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.076.000 đồng của bị cáo Hoàng Văn K, là tiền bán hàng của gia đình, không liên quan đến việc ghi số lô số đề nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn T, Dương Đình N Ngô Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn V, Tạ Văn L, Trương Vĩnh T, Đặng Văn Đ, Đặng Văn C, kết quả điều tra xác định được số tiền những người này đánh bạc dưới 05 triệu đồng nên cơ quan điều tra xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Bi, Tài, Hương và Mười bị cáo Hoàng Văn K khai nhận có bán số lô số đề cho những người này nhưng không biết rõ tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa phương nhưng đến nay không xác định được những người này nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng pháp luật: Khoản 1 khoản 3 Điều 321; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt chính: Xử phạt Hoàng Văn K 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (là ngày 04 tháng 01 năm 2023). Giao bị cáo Hoàng Văn K cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (là bị cáo Hoàng Văn K) cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Văn K 10.000.000đ (mười triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

4. Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hoàng Văn K, buộc bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2023 cho đến khi bị cáo chấp hành bản án phạt tù cho hưởng án treo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi.

5. Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 9.546.000đ (Chín triệu năm trăm bốn mươi sáu nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung M31 màu

xanh, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K2, ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung M31 màu xanh máy cũ đã qua sử dụng của Hoàng Văn K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu L2, ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng của Tạ Văn L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1714 màu đen, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu T2, ngoài bì thư có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1714 màu đen máy cũ đã qua sử dụng của Trương Vĩnh T.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh bìa, kích thước 29,5 x 28 cm ghi nhiều chữ số và số bằng mực đen, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu G, bên trong có 01 mảnh bìa, kích thước 29,5 x 28 cm ghi nhiều chữ và số bằng mực đen; 01 mảnh bìa, kích thước 9,5 x 5 cm ghi nhiều chữ số và số bằng mực đen, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu M, bên trong có 01 mảnh bìa, kích thước 9,5 x 5 cm ghi nhiều chữ và số bằng mực đen; 01 mảnh bìa, kích thước 15 x 4 cm ghi nhiều chữ và số bằng mực đen, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu L, bên trong có 01 mảnh bìa kích thước 15 x 4 ghi nhiều chữ và số bằng mực đen; 06 mảnh bìa được cắt ra từ vỏ bìa giấy của cây đựng bao thuốc lá Thăng Long, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu K, bên trong có 06 mảnh bìa được cắt ra từ vỏ bìa giấy của cây đựng bao thuốc lá Thăng Long; 01 bút bi, vỏ màu trắng đen, không có nắp đã qua sử dụng, trên thân bút có in chữ “HOAVIỆT”, được niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu B, bên trong có 01 bút bi, vỏ màu trắng đen, không có nắp đã qua sử dụng, trên thân bút có in chữ “HOAVIỆT”.

- Tạm giữ để bảo đảm thi hành án: số tiền 6.076.000 đ (Sáu triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Khiêm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/12/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 324 ngày 22/12/2022 giữa đơn vị trả tiền Công an huyện P và đơn vị nhận tiền Chi cục THADS huyện P).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Khiêm phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ Nhà nước.

7. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt tại phiên tòa; kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với người vắng mặt tại phiên tòa/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Các Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Mây

Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm đơn giản không có sự bàn bạc tổ chức phân công nhiệm vụ gì mà bột phát tham gia đánh bạc, bị cáo có nhân thân tốt thành khẩn khai báo, đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm